

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
THỦY ĐIỆN THÁC BÀ**

Số: 382 /TĐTB-P5

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Yên Bái, ngày 16 tháng 3 năm 2020

V/v Giải trình biến động Lợi nhuận  
sau thuế thu nhập doanh nghiệp  
năm 2019 so với năm 2018.

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh

- Tên tổ chức niêm yết: Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Bà
- Mã chứng khoán niêm yết: TBC
- Nội dung:

Công ty cổ phần Thủy điện Thác Bà (Công ty) giải trình biến động lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) tại Báo cáo tài chính (BCTC) riêng của Văn phòng Công ty, BCTC riêng của Công ty và BCTC hợp nhất của Công ty năm 2019 so với năm 2018 theo quy định công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Các chỉ tiêu chính về kết quả sản xuất kinh doanh trên BCTC năm 2019 và năm 2018 của Công ty được kiểm toán bởi Công ty Trách nhiệm hữu hạn Ernst & Young Việt Nam, cụ thể như sau:

Đơn vị tính: Đồng

Stt	Chỉ tiêu	BCTC riêng Văn phòng Công ty		BCTC riêng Công ty		BCTC hợp nhất Công ty	
		Tại ngày 31/12/2018	Tại ngày 31/12/2019	Tại ngày 31/12/2018	Tại ngày 31/12/2019	Tại ngày 31/12/2018	Tại ngày 31/12/2019
1	Doanh thu	416.503.932.543	291.252.306.896	430.660.253.105	301.649.629.688	430.660.253.105	328.055.311.005
2	Chi phí	168.538.311.123	139.345.073.979	174.891.646.143	143.091.795.734	174.891.646.143	169.439.560.241
3	Lợi nhuận trước thuế TNDN	247.965.621.420	151.907.232.917	255.768.606.962	158.557.833.954	255.768.606.962	158.615.750.764
4	Thuế TNDN	48.660.766.509	29.180.760.289	50.221.363.617	30.510.880.497	50.221.363.617	30.510.880.497
5	Lợi nhuận sau thuế TNDN	199.304.854.911	122.726.472.628	205.547.243.345	128.046.953.457	205.547.243.345	128.104.870.267

Lợi nhuận sau thuế TNDN trên BCTC riêng Văn phòng Công ty và BCTC riêng Công ty năm 2019 so với cùng kỳ năm 2018 giảm lần lượt là 76.578.382.283 đồng (giảm 38,4%) và 77.500.289.888 đồng (giảm 37,7%) là do các nguyên nhân sau:

1. Tổng doanh thu trên BCTC riêng Văn phòng Công ty và BCTC riêng Công ty năm 2019 so với cùng kỳ năm 2018 giảm lần lượt là 125.251.625.647 đồng (giảm 30,1%) và 129.010.623.417 đồng (giảm 30%). Tổng doanh thu năm 2019 giảm so với cùng kỳ năm trước là do:

- Doanh thu hoạt động điện giảm 124,5 tỷ (giảm 32,6%) tại BCTC riêng Văn phòng Công ty và BCTC riêng Công ty năm 2019 so với cùng kỳ năm 2018. Nguyên nhân xuất phát





từ tình hình thủy văn năm 2019 không được thuận lợi so với năm 2018, mực nước hồ đầu năm 57,15m thấp hơn cùng kỳ năm 2018 là 0,92m và lưu lượng nước về hồ bình quân 127,2m<sup>3</sup>/s thấp hơn cùng kỳ 2018 là 55,3m<sup>3</sup>/s (giảm 70%) dẫn đến sản lượng điện thương phẩm năm 2019 giảm 126,2 triệu kWh, tương ứng giảm 28% so với năm 2018.

- Doanh thu các hoạt động sản xuất kinh doanh khác năm 2019 giảm 4,4 tỷ đồng, tương ứng giảm 9%.

2. Tổng chi phí trên BCTC riêng Văn phòng Công ty và BCTC riêng Công ty năm 2019 so với cùng kỳ năm 2018 giảm lần lượt là 29.193.237.144 đồng (giảm 17,3%) và 31.799.850.409 đồng (giảm 18,2%). Tổng chi phí năm 2019 giảm hơn so với cùng kỳ năm trước là do:

- Chi phí O&M năm 2019 giảm 9,5 tỷ so với cùng kỳ năm trước

- Chi phí thuế Tài nguyên và Phí dịch vụ môi trường rừng giảm lần lượt là 9,1 tỷ và 4,4 tỷ do sản lượng điện thương phẩm năm 2019 giảm so với cùng kỳ năm trước.

- Chi phí dự phòng đầu tư tài chính dài hạn năm 2019 giảm 5,4 tỷ do hoàn nhập dự phòng đầu tư tài chính đã trích lập năm 2018.

- Chi phí hoạt động dịch vụ năm 2019 giảm 2,5 tỷ so với cùng kỳ năm trước

- Các khoản chi phí còn lại ổn định so với cùng kỳ năm 2018.

3. Thuế TNDN trên BCTC riêng Văn phòng Công ty và BCTC riêng Công ty năm 2019 so với cùng kỳ năm 2018 giảm lần lượt là 19.480.006.220 đồng (giảm 40%) và 19.710.483.120 đồng (giảm 39,2%). Chính sách thuế TNDN áp dụng cho Công ty năm 2019 không thay đổi so với cùng kỳ năm trước, thuế TNDN giảm do lợi nhuận trước thuế TNDN năm 2019 giảm so với cùng kỳ năm trước.

4. Trong tháng 11/2019, Công ty đã mua 50,94% tỷ lệ sở hữu của Công ty Cổ phần Thủy điện Mường Hum, theo đó Công ty Cổ phần Thủy điện Mường Hum đã trở thành công ty con của Công ty kể từ thời điểm này. Công ty đã thực hiện lập BCTC hợp nhất số liệu công ty con từ ngày 01/11/2019 đến ngày 31/12/2019. Chỉ tiêu năm 2018 trên BCTC hợp nhất được xác định theo chỉ tiêu trên BCTC riêng Công ty năm 2018.

Chênh lệch giữa chỉ tiêu Lợi nhuận sau thuế trên BCTC hợp nhất năm 2019 so với cùng kỳ năm 2018 chủ yếu là do chênh lệch BCTC năm 2019 so với năm 2018 tại BCTC riêng Công ty (đã giải trình trên) và ảnh hưởng doanh thu, chi phí tháng 11 và tháng 12/2019 của công ty con vào Nhóm công ty.

Công ty cổ phần Thủy điện Thác Bà xin được giải trình và báo cáo Quý cơ quan.

Trân trọng./ . 

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT, TK, P5.

**Tổng Giám đốc**  
  
**Nguyễn Văn Quyền**

